

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày: 20 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Văn Hay

Ông Nguyễn Việt Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn N - sinh năm 1984, tại xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T. Vợ thứ nhất: Lê Thị D, đã ly hôn. Vợ thứ hai: Hà Thị Mỹ C. Có 03 con: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 30/10/2012 bị công an phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong. Ngày 11/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 16/3/2017 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2020, tạm giam từ ngày 20/9/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Bà Nguyễn Thị Th – sinh năm: 1963

2. Ông Phạm Văn H – sinh năm: 1964

Cùng đ/c: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Nguyễn Danh T – sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

4. Anh Mai Đình B – sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn Quang T, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa.

5. Anh Trần Văn C - sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

6. Anh Phạm Văn H – sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn 3, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

7. Anh Nguyễn Văn S – sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

(Vắng mặt: những người làm chứng tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/9/2020, tại nhà Trần Văn N ở thôn Huệ Nghiêm, xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn. Tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn đã phát hiện các đối tượng Trần Văn N, Nguyễn Văn Sơn, Phạm Công Hoàng, Trần Văn Cừ, Nguyễn Danh Trung và Mai Đình Bình đang có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Trần Văn N đã cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm bình thủy tinh, công thủy tinh và ống hút nhựa) ném xuống góc sân làm vỡ bình thủy tinh và công nhựa. Sau đó, Trần Văn N đã giao nộp 01 túi nilon màu trắng, kích thước 3 cm x 4 cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được bọc bên ngoài bằng túi nilon dán băng dính màu đen, đựng trong vỏ hộp nhựa màu trắng hình tròn loại có chữ Cool Air (niêm phong ký hiệu M1).

Khám xét khẩn cấp nơi ở Trần Văn N đã thu giữ: 08 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 1,5 cm x 1,5 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng tại gian bếp củi của nhà Trần Văn N (niêm phong ký hiệu M2).

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/9/2020, Trần Văn N đi xe mô tô lên khu vực Cầu Quán Nam, thành phố Thanh Hóa mua của

người đàn ông lại mất 1.500.000 đồng ma túy đá về để sử dụng. Khi về đến nhà, N lấy một phần ma túy đá mua được chia nhỏ đóng thành 10 túi ma túy nhỏ, đựng trong vỏ hộp kẹo hình chữ nhật dán băng dính màu đen bên ngoài, phần còn lại vẫn để trong túi nilon màu trắng bọc thêm lớp nilon và dán băng dính màu đen bên ngoài rồi đựng trong vỏ hộp kẹo Singum Cool Air và cất hai hộp chứa ma túy vào trong khu vực nhà bếp. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, N lấy ra 01 túi ma túy đá nhỏ sử dụng hết.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/9/2020, N lấy 01 túi ma túy đá nhỏ và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã làm sẵn để lên bàn uống nước ở trong sân nhà sử dụng. Lúc này, Nguyễn Văn Sơn, Phạm Công Hoàng, Trần Văn Cừ, Nguyễn Danh Trung và Mai Đình Bình đến chơi. Khi Trần Văn N đi vào trong nhà lấy sim điện thoại cho Phạm Công Hoàng thì Sơn tự ý sử dụng ma túy đá. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn đến, Trần Văn N đã cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ném ra góc sân để tiêu hủy thì bị bắt quả tang như trên.

Tại bản kết luận giám định số: 2586/P0C09 ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 4,700 g, loại Methamphetamin.

Các hạt tinh thể màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,282 g, loại Methamphetamin.

Tổng là 5,982 g ma túy, loại Methamphetamin.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn, Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình là phù hợp với những tài liệu chứng cứ thu thập được.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì thư đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8⁺ màu đen; 01 cân tiểu ly màu trắng dạng bao thuốc lá ký hiệu Marlboro, kích thước khoảng 8 cm x 5 cm x 2 cm; 01 vỏ hộp nhựa màu trắng hình tròn loại có chữ Cool Air; 01 vỏ hộp nhựa xung quanh dán bằng băng dính đen, kích thước 8 x 4 cm; 01 nắp nhựa màu đỏ, đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20 cm; 03 mảnh vỡ thủy tinh không rõ đặc điểm, kích thước; 01 đoạn ống thủy tinh nhỏ, bộ vỡ 02 đầu, dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống bằng kim loại dài khoảng 10 cm; 02 túi nilon màu

trắng, viền màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 1,5 cm x 1,5 cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn chuyển theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 60 ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N từ 06 - 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám và 01 cân tiểu ly màu trắng dạng bao thuốc lá ký hiệu Marlboro, kích thước khoảng 8 cm x 5 cm x 2 cm; 01 vỏ hộp nhựa màu trắng hình tròn loại có chữ Cool Air; 01 vỏ hộp nhựa xung quanh dán bằng băng dính đen, kích thước 8 x 4 cm; 01 nắp nhựa màu đỏ, đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20 cm; 03 mảnh vỡ thủy tinh không rõ đặc điểm, kích thước; 01 đoạn ống thủy tinh nhỏ, bị vỡ 02 đầu, dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống bằng kim loại dài khoảng 10 cm; 02 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 1,5 cm x 1,5 cm. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8⁺ màu đen do không liên quan đến việc phạm tội. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 06/BBVC-CCTHA lúc 15 giờ 00 phút ngày 17/11/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập chứng cứ, ban hành các quyết định là khách quan, toàn diện và đầy đủ. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn N thừa nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/9/2020, Trần Văn N đi xe mô tô lên khu vực Cầu Quán Nam, thành phố Thanh Hóa mua của người đàn ông lại mặt 1.500.000 đồng ma túy đá về để sử dụng. Khi về đến nhà, N lấy một phần ma túy đá mua được chia nhỏ đóng thành 10 túi ma túy nhỏ, đựng trong vỏ hộp kẹo hình chữ nhật dán băng dính màu đen bên ngoài, phần còn lại vẫn để trong túi nilon màu trắng bọc thêm lớp nilon và dán băng dính màu đen bên ngoài rồi đựng trong vỏ hộp kẹo Singum Cool Air và cất hai hộp chứa ma túy vào trong khu vực nhà bếp.

Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn đến, Trần Văn N đã cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ném ra góc sân để tiêu hủy thì bị bắt quả tang. Thu giữ 5,982 g ma túy, loại Methamphetamin do Trần Văn N giao nộp và thu tại nhà ở của N.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng. Dù cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an xã hội và là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 BLHS. Nhưng dù sao với hành vi phạm tội của mình, bản thân đã từng bị kết án, không lấy đó làm bài học, để giáo dục cải tạo mà còn vi phạm thì việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không tài sản riêng, là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám và 01 cân tiểu ly màu trắng dạng bao thuốc lá ký hiệu Marlboro, kích thước khoảng 8 cm x 5

cm x 2 cm; 01 vỏ hộp nhựa màu trắng hình tròn loại có chữ Cool Air; 01 vỏ hộp nhựa xung quanh dán bằng băng dính đen, kích thước 8 x 4 cm; 01 nắp nhựa màu đỏ, đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20 cm; 03 mảnh vỡ thủy tinh không rõ đặc điểm, kích thước; 01 đoạn ống thủy tinh nhỏ, bị vỡ 02 đầu, dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống bằng kim loại dài khoảng 10 cm; 02 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 1,5 cm x 1,5 cm. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8⁺ màu đen do không liên quan đến việc phạm tội. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 06/BBVC-CCTHA lúc 15 giờ 00 phút ngày 17/11/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; khoản 1; khoản 2 ; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Trần Văn N 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/9/2020.

Tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám và 01 cân tiểu ly màu trắng dạng bao thuốc lá ký hiệu Marlboro, kích thước khoảng 8 cm x 5 cm x 2 cm; 01 vỏ hộp nhựa màu trắng hình tròn loại có chữ Cool Air; 01 vỏ hộp nhựa xung quanh dán bằng băng dính đen, kích thước 8 x 4 cm; 01 nắp nhựa màu đỏ, đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20 cm; 03 mảnh vỡ thủy tinh không rõ đặc điểm, kích thước; 01 đoạn ống thủy tinh nhỏ, bị vỡ 02 đầu, dài khoảng 10 cm; 01 đoạn ống bằng kim loại dài khoảng 10 cm; 02 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 1,5 cm x 1,5 cm. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8⁺ màu đen do không liên quan đến việc phạm tội. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 06/BBVC-CCTHA lúc 15 giờ 00 phút ngày 17/11/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS TP. Sầm Sơn;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã Q;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng